

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ THUÊ ĐẤT
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2416/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư khai thác 03 điểm mỏ cát trên sông Luồng, đoạn qua các xã Mường Mìn, Sơn Thủy và Na Mèo, huyện Quan Sơn của Công ty TNHH Tùng Đạt Quan Sơn;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Tùng Đạt Quan Sơn tại Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất ngày 22/6/2018;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 774/TTr-STNMT ngày 02/7/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Cho phép Công ty TNHH Tùng Đạt Quan Sơn được khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường và thuê đất tại các xã Mường Mìn, Sơn Thủy và Na Mèo, huyện Quan Sơn, cụ thể như sau:

1. Về khoáng sản:

- Diện tích mỏ: 6.500 m², gồm 03 khu vực; khu vực 1 thuộc xã Mường Mìn, có diện tích 3.000 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 4; khu vực 2 thuộc xã Sơn Thủy, có diện tích 2.000 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ 5 đến 10; khu vực 3 thuộc xã Na Mèo, có diện tích 1.500 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ 11 đến 16, có tọa độ xác định trên Bản đồ khu vực mỏ kèm theo;

- Mục đích sử dụng khoáng sản: Làm vật liệu xây dựng thông thường;

- Khối lượng khoáng sản được phép khai thác: 5.775 m³; trong đó, cát bê tông là 1.795 m³, cát xây trát là 3.980 m³;

- Thân khoáng: Dạng thấu kính;

- Công suất khai thác: 2.000 m³/năm;

- Mức sâu khai thác:

+ Khu vực 1 đến + 227,3 m;

+ Khu vực 2 đến + 234,7 m;

+ Khu vực 3 đến + 306,6 m;

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên;

- Thời hạn khai thác: 03 năm, kể từ ngày ký Giấy phép (lưu ý: chỉ được khai thác trong mùa khô, từ ngày 15 tháng 11 năm trước đến ngày 15 tháng 5 năm sau); trong đó, thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 01 tháng.

2. Về đất đai:

- Thu hồi 6.500 m² đất tại các xã Mường Mìn, Sơn Thủy và Na mèo, huyện Quan Sơn và cho Công ty TNHH Tùng Đạt Quan Sơn thuê để sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản;

- Loại đất: Đất bãi bồi lòng sông do UBND các xã Mường Mìn, Sơn Thủy và Na Mèo quản lý, không phải bồi thường GPMB;

- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo các trích lục Bản đồ số 422/TLBĐ (khu vực 1), số 423/TLBĐ (khu vực 2) và số 424/TLBĐ (khu vực 3) do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 22/6/2018;

- Hình thức sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;
- Thời hạn thuê đất: 03 năm, kể từ ngày ký Giấy phép.

Điều 2. Công ty TNHH Tùng Đạt Quan Sơn có trách nhiệm:

1. Ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường; nộp tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường, lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành;

2. Tiến hành hoạt động khai thác mỏ theo đúng tọa độ, diện tích, khối lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;

3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; cắm mốc giới khu vực được phép khai thác và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát;

4. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Kế hoạch bảo vệ môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư khai thác đã được xác nhận, phê duyệt;

5. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

6. Quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

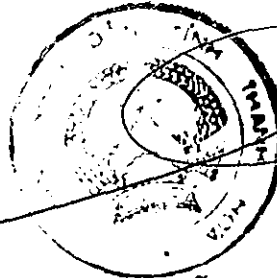
Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường theo Giấy phép này, Công ty TNHH Tùng Đạt Quan Sơn chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa hồ sơ thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Công ty TNHH Tùng Đạt Quan Sơn;
- Các Sở: Xây dựng, TN&MT (07b);
- UBND huyện Quan Sơn;
- UBND các xã: Mường Min, Sơn Thủy, Na Mèo;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền

TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC CÁT TẠI CÁC XÃ MƯỜNG MÌN,
SON THỦY VÀ NÀ MÈO, HUYỆN QUAN SƠN

(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: 222/GP-UBND
ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Khu vực	Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000	
		Kinh tuyến trục 105 ⁰ , múi chiếu 3 ⁰	
		X (m)	Y (m)
Khu vực 1 3.000 m ²	1	2245537.02	474335.59
	2	2245648.28	474344.13
	3	2245648.07	4743365.71
	4	2245536.35	4743367.80
Khu vực 2 2.000 m ²	5	2245894.99	470410.16
	6	2245941.95	470437.55
	7	2245964.14	470465.93
	8	2245981.65	470451.78
	9	2245956.45	470421.81
	10	2245905.89	470392.31
Khu vực 3 1.500 m ²	11	2244222.54	463301.00
	12	2244254.76	463331.23
	13	2244296.71	463345.00
	14	2244302.34	463329.76
	15	2244265.92	463313.15
	16	2244229.97	463291.08
Diện tích mỏ: 6.500 m ²			